

TTT(2)

**BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG
TỔNG KẾT 20 NĂM THỰC HIỆN
NGHỊ QUYẾT TRUNG ƯƠNG 5
KHÓA IX VỀ TIẾP TỤC ĐỔI MỚI,
PHÁT TRIỂN VÀ NÂNG CAO
HIỆU QUẢ KINH TẾ TẬP THỂ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 09 tháng 8 năm 2021

Số: 79 /QĐ-BCĐKTTT

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: ... 8 ...
	Ngày: ... 10/8/21 ...

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương
tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX
về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể**

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG TỔNG KẾT 20 NĂM
THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT TRUNG ƯƠNG 5 KHÓA IX VỀ TIẾP TỤC
ĐỔI MỚI, PHÁT TRIỂN VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ KINH TẾ TẬP THỂ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 18 tháng 3 năm 2002, Hội nghị lần thứ năm, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể;

Căn cứ Chương trình làm việc của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII;

Căn cứ Quyết định số 887/QĐ-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể;

Căn cứ Quyết định số 352/QĐ-TTg ngày 22 tháng 3 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập Ban Chỉ đạo Đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã;

Căn cứ Quyết định số 201/QĐ-BCĐĐMPTKTTHTX ngày 07 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã;

Căn cứ Quyết định số 1614/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, các Ủy viên Ban Chỉ đạo Trung ương tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Liên minh HTX VN;
- Các thành viên Ban Chỉ đạo;
- Cục Phát triển Hợp tác xã (Bộ KH&ĐT);
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, BCĐKTTT (2b). **132**



PHÓ THỦ TƯỚNG
Lê Minh Khái



**BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG
TỔNG KẾT 20 NĂM THỰC HIỆN
NGHỊ QUYẾT TRUNG ƯƠNG 5
KHÓA IX VỀ TIẾP TỤC ĐỔI MỚI,
PHÁT TRIỂN VÀ NÂNG CAO
HIỆU QUẢ KINH TẾ TẬP THỂ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG

Ban Chỉ đạo Trung ương tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể
(Ban hành kèm theo Quyết định số 79/QĐ-BCĐKTTT ngày 09 tháng 8 năm 2021 của Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể)

Chương I **QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Ban Chỉ đạo Trung ương tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) được thành lập theo Quyết định số 887/QĐ-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ và chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về thực hiện nhiệm vụ tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 13-NQ/TW).

Điều 2. Các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện các hoạt động chung của Ban Chỉ đạo và các nhiệm vụ do Trưởng ban Chỉ đạo phân công.

Thường trực Ban Chỉ đạo là Bộ Kế hoạch và Đầu tư; giúp việc cho Ban Chỉ đạo và Thường trực Ban Chỉ đạo là Tổ Biên tập và Văn phòng đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã (trên cơ sở sử dụng bộ máy của Cục Phát triển Hợp tác xã - Bộ Kế hoạch và Đầu tư và công chức kiêm nhiệm, biệt phái của các bộ, cơ quan khác có thành viên tham gia Ban Chỉ đạo).

Điều 3. Các Phó Trưởng ban Chỉ đạo và các Ủy viên Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của bộ, ngành, cơ quan mình trong công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động thuộc phạm vi trách nhiệm được giao.

Chương II **TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA BAN CHỈ ĐẠO**

Điều 4. Đồng chí Lê Minh Khái, Bí thư Trung ương Đảng, Phó Thủ tướng Chính phủ, Trưởng ban Chỉ đạo

1. Lãnh đạo, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Ban Chỉ đạo.

2. Chủ trì và kết luận tại các cuộc họp của Ban Chỉ đạo để quyết định những nội dung và hoạt động tổng kết.

3. Chủ trì tổ chức Hội nghị toàn quốc Tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết 13-NQ/TW.

4. Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo.

Điều 5. Đồng chí Nguyễn Chí Dũng, Ủy viên Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Phó Trưởng ban Chỉ đạo thường trực có nhiệm vụ:

1. Thay mặt Trưởng ban Chỉ đạo chủ trì và điều hành hoạt động chung của Ban Chỉ đạo khi Trưởng ban vắng mặt hoặc được Trưởng ban ủy quyền; chủ trì, tổ chức các cuộc họp thường xuyên và định kỳ của Thường trực Ban Chỉ đạo và Ban Chỉ đạo theo ủy quyền; điều hành công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo theo mạng công việc được Trưởng ban Chỉ đạo phân công chủ trì; chịu trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban.

2. Giúp Trưởng ban điều phối hoạt động của Thường trực Ban Chỉ đạo và Ban Chỉ đạo trong quá trình thực hiện tổng kết Nghị quyết 13-NQ/TW.

3. Trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc hoạt động của Văn phòng đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã và Tổ biên tập giúp việc Ban Chỉ đạo.

Điều 6. Đồng chí Lê Minh Hoan, Ủy viên Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phó Trưởng ban Chỉ đạo có nhiệm vụ:

1. Giúp Trưởng ban Chỉ đạo điều phối, xử lý, giải quyết các vấn đề có liên quan trong quá trình chỉ đạo thực hiện tổng kết Nghị quyết 13-NQ/TW.

2. Điều hành công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo theo mạng công việc được Trưởng ban Chỉ đạo phân công chủ trì trong Kế hoạch và Đề cương tổng kết Nghị quyết 13-NQ/TW.

3. Chỉ đạo, chủ trì đánh giá kết quả thực hiện về những nội dung được giao trong Nghị quyết 13-NQ/TW, những nội dung thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước được giao cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Tập trung các nội dung: xây dựng báo cáo và tổ chức hội nghị toàn quốc về tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết trong lĩnh vực nông nghiệp; nghiên cứu xu hướng và đề xuất giải pháp phát triển hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.

Điều 7. Đồng chí Nguyễn Hồng Sơn, Phó Trưởng ban Kinh tế Trung ương, Phó Trưởng ban Chỉ đạo có nhiệm vụ:

1. Giúp Trưởng ban Chỉ đạo điều phối, xử lý, giải quyết các vấn đề có liên quan trong quá trình chỉ đạo thực hiện tổng kết Nghị quyết 13-NQ/TW.

2. Điều hành công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo theo mảng công việc được Trưởng ban Chỉ đạo phân công chủ trì trong Kế hoạch và Đề cương tổng kết Nghị quyết 13-NQ/TW.

3. Chỉ đạo, chủ trì đánh giá kết quả thực hiện về những nội dung được giao trong Nghị quyết 13-NQ/TW, những nội dung thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao cho Ban Kinh tế Trung ương.

Tập trung các nội dung: Chủ trương, đường lối của Đảng về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; công tác chỉ đạo, lãnh đạo của các cấp ủy đảng trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc công tác tổng kết Nghị quyết của 2 tỉnh và 1 thành phố, bao gồm: Hải Dương, Vĩnh Phúc và thành phố Hải Phòng.

Điều 8. Đồng chí Nguyễn Ngọc Bảo, Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Phó Trưởng ban Chỉ đạo có nhiệm vụ:

1. Giúp Trưởng ban Chỉ đạo điều phối, xử lý, giải quyết các vấn đề có liên quan trong quá trình chỉ đạo thực hiện tổng kết Nghị quyết 13-NQ/TW.

2. Điều hành công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo theo mảng công việc được Trưởng ban Chỉ đạo phân công chủ trì trong Kế hoạch và Đề cương tổng kết Nghị quyết 13-NQ/TW.

3. Chỉ đạo, chủ trì đánh giá kết quả thực hiện về những nội dung được giao trong Nghị quyết 13-NQ/TW, những nội dung thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao cho Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.

Tập trung các nội dung: xây dựng báo cáo và tổ chức hội nghị toàn quốc về tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết trong lĩnh vực phi nông nghiệp; nghiên cứu các vấn đề về củng cố, đổi mới tổ chức và hiệu quả hoạt động của hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam; nâng cao năng lực hiệu quả hoạt động, tăng cường trách nhiệm của hệ thống Liên minh Hợp tác xã các cấp với vai trò nòng cốt trong phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; mở rộng hoạt động của hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam trong một số lĩnh vực công.

Điều 9. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo

1. Có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo do Trưởng ban phân công.

2. Chỉ đạo đánh giá kết quả thực hiện về những nội dung được giao trong Nghị quyết 13-NQ/TW và các chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư trong quá trình thực hiện Nghị quyết, những nội dung thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao và phân công của Trưởng ban Chỉ đạo.

3. Tham dự đầy đủ và đóng góp ý kiến tại các kỳ họp của Ban Chỉ đạo; kịp thời báo cáo về tình hình triển khai các công việc được phân công theo yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo và Thường trực Ban Chỉ đạo; chủ động kiểm tra, đôn đốc thực hiện tổng kết Nghị quyết ở các địa phương, đơn vị khi điều kiện dịch bệnh cho phép và các nhiệm vụ được phân công.

4. Chủ trì xây dựng, đánh giá, thẩm định một số chuyên đề, nội dung báo cáo theo phân công.

5. Thực hiện những nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng ban Chỉ đạo.

Điều 10. Nhiệm vụ cụ thể của Ủy viên Ban Chỉ đạo

1. Đồng chí Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy viên:

- Chỉ đạo tổng hợp, xây dựng báo cáo tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết 13-NQ/TW và các công tác chuẩn bị phục vụ Hội nghị toàn quốc Tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết 13-NQ/TW; chỉ đạo tổ chức một số đoàn công tác khảo sát, làm việc với các địa phương và hợp tác xã tại các vùng theo phân công trong Kế hoạch tổng kết.

- Chỉ đạo chuẩn bị chuyên đề: Xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật về tổ chức, hoạt động của kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc công tác tổng kết Nghị quyết của các tỉnh: Hưng Yên, Nam Định, Ninh Bình, Hà Nam và Thành phố Hà Nội.

2. Đồng chí Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy viên:

- Chỉ đạo đánh giá kết quả thực hiện và xây dựng báo cáo về những nội dung được giao trong Nghị quyết 13-NQ/TW theo Kế hoạch và Đề cương tổng kết, những nội dung thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước được giao cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với lĩnh vực kinh tế tập thể, hợp tác xã; chỉ đạo tổ chức một số đoàn công tác khảo sát, làm việc với các địa phương và hợp tác xã tại các vùng theo phân công trong Kế hoạch tổng kết.

- Chỉ đạo việc chuẩn bị tổ chức Hội nghị toàn quốc về tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết 13-NQ/TW trong lĩnh vực nông nghiệp.

- Chỉ đạo chuẩn bị chuyên đề: Phát triển hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc công tác tổng kết Nghị quyết của các tỉnh: Long An, Đồng Tháp, Tiền Giang, An Giang, Bến Tre.

3. Đồng chí Phó Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Ủy viên:

- Chỉ đạo đánh giá kết quả thực hiện và xây dựng báo cáo về những nội dung được giao trong Nghị quyết 13-NQ/TW theo Kế hoạch và Đề cương tổng kết, những nội dung thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam đối với lĩnh vực kinh tế tập thể, hợp tác xã; chỉ đạo tổ chức một số đoàn công tác khảo sát, làm việc với các địa phương và hợp tác xã tại các vùng theo phân công trong Kế hoạch tổng kết.

- Chỉ đạo việc chuẩn bị tổ chức Hội nghị toàn quốc về tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết 13-NQ/TW trong lĩnh vực phi nông nghiệp.

- Chỉ đạo chuẩn bị các chuyên đề: Vai trò của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam trong quá trình triển khai Nghị quyết 13-NQ/TW; nghiên cứu và đề xuất các quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động đối với liên đoàn hợp tác xã; phát triển hợp tác xã gắn với chuỗi giá trị; đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho hệ thống hợp tác xã tại địa phương.

- Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc công tác tổng kết Nghị quyết của các tỉnh: Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông, Lâm Đồng, Bình Phước.

4. Đồng chí Thứ trưởng Bộ Tài chính, Ủy viên:

- Chỉ đạo đánh giá kết quả thực hiện và xây dựng báo cáo về những nội dung được giao trong Nghị quyết 13-NQ/TW, những nội dung thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước được giao cho Bộ Tài chính đối với lĩnh vực kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc công tác tổng kết Nghị quyết của các tỉnh: Bạc Liêu, Cà Mau và thành phố Cần Thơ.

5. Đồng chí Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Ủy viên:

- Chỉ đạo đánh giá kết quả thực hiện và xây dựng báo cáo về những nội dung được giao trong Nghị quyết 13-NQ/TW theo Kế hoạch và Đề cương tổng kết, những nội dung thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước được giao cho Bộ Giao thông vận tải đối với lĩnh vực kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Chỉ đạo chuẩn bị chuyên đề: Phát triển hợp tác xã trong lĩnh vực giao thông vận tải, xu hướng và giải pháp.

- Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc công tác tổng kết Nghị quyết của các tỉnh: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn.

6. Đồng chí Thứ trưởng Bộ Công Thương, Ủy viên:

- Chỉ đạo đánh giá kết quả thực hiện và xây dựng báo cáo về những nội dung được giao trong Nghị quyết 13-NQ/TW theo Kế hoạch và Đề cương tổng kết, những nội dung thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước được giao cho Bộ Công Thương đối với lĩnh vực kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Chỉ đạo chuẩn bị chuyên đề: Phát triển hợp tác xã ngành công thương, xu hướng và giải pháp.

- Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc công tác tổng kết Nghị quyết của các tỉnh: Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh.

7. Đồng chí Thứ trưởng Bộ Xây dựng, Ủy viên:

- Chỉ đạo đánh giá kết quả thực hiện và xây dựng báo cáo về những nội dung được giao trong Nghị quyết 13-NQ/TW theo Kế hoạch và Đề cương tổng kết, những nội dung thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước được giao cho Bộ Xây dựng đối với lĩnh vực kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Chỉ đạo chuẩn bị chuyên đề: Phát triển hợp tác xã ngành xây dựng, xu hướng và giải pháp.

- Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc công tác tổng kết Nghị quyết của các tỉnh: Quảng Nam, Quảng Ngãi và Thành phố Đà Nẵng.

8. Đồng chí Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy viên:

- Chỉ đạo đánh giá kết quả thực hiện và xây dựng báo cáo về những nội dung được giao trong Nghị quyết 13-NQ/TW, những nội dung thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước được giao cho Bộ Tài nguyên và Môi trường đối với lĩnh vực kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc công tác tổng kết Nghị quyết của các tỉnh: Bắc Ninh, Thái Bình.

9. Đồng chí Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, Ủy viên:

- Chỉ đạo đánh giá kết quả thực hiện và xây dựng báo cáo về những nội dung được giao trong Nghị quyết 13-NQ/TW, những nội dung thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước được giao cho Bộ Khoa học và Công nghệ đối với lĩnh vực kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Chỉ đạo chuẩn bị chuyên đề: Ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong hợp tác xã và quản lý nhà nước về hợp tác xã, xu hướng và giải pháp.

- Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc công tác tổng kết Nghị quyết của các tỉnh: Vĩnh Long, Trà Vinh.

10. Đồng chí Thứ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy viên:

- Chỉ đạo đánh giá kết quả thực hiện và xây dựng báo cáo về những nội dung được giao trong Nghị quyết 13-NQ/TW, những nội dung thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước được giao cho Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đối với lĩnh vực kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc công tác tổng kết Nghị quyết của các tỉnh: Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa.

11. Đồng chí Thứ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy viên:

- Chỉ đạo đánh giá kết quả thực hiện và xây dựng báo cáo về những nội dung được giao trong Nghị quyết 13-NQ/TW, những nội dung thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước được giao cho Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với lĩnh vực kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc công tác tổng kết Nghị quyết của các tỉnh: Hậu Giang, Kiên Giang, Sóc Trăng.

12. Đồng chí Thứ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy viên:

- Chỉ đạo đánh giá kết quả thực hiện và xây dựng báo cáo về những nội dung được giao trong Nghị quyết 13-NQ/TW, những nội dung thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước được giao cho Bộ Thông tin và Truyền thông đối với lĩnh vực kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí tham gia vào việc tuyên truyền trong quá trình tiến hành tổng kết Nghị quyết.

- Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc công tác tổng kết Nghị quyết của các tỉnh: Hòa Bình, Lai Châu, Sơn La.

13. Đồng chí Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc, Ủy viên:

- Chỉ đạo đánh giá kết quả thực hiện và xây dựng báo cáo về những nội dung được giao trong Nghị quyết 13-NQ/TW, những nội dung thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước được giao cho Ủy ban Dân tộc đối với lĩnh vực kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc công tác tổng kết Nghị quyết của các tỉnh: Lào Cai, Yên Bái, Điện Biên, Bình Thuận.

14. Đồng chí Phó Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy viên:

- Chỉ đạo đánh giá kết quả thực hiện và xây dựng báo cáo về những nội dung được giao trong Nghị quyết 13-NQ/TW theo Kế hoạch và Đề cương tổng kết, những nội dung thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước được giao cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với lĩnh vực kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Chỉ đạo chuẩn bị chuyên đề: Phát triển hợp tác xã trong lĩnh vực tín dụng, ngân hàng. Xu hướng và giải pháp.

- Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc công tác tổng kết Nghị quyết của các tỉnh: Ninh Thuận, Bà Rịa - Vũng Tàu và Thành phố Hồ Chí Minh.

15. Đồng chí Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, Ủy viên:

- Giúp việc trực tiếp Trưởng Ban Chỉ đạo và Ban Chỉ đạo về tổng hợp các báo cáo, đề xuất, kế hoạch hoạt động và lịch làm việc của Ban Chỉ đạo; tổ chức các buổi họp định kỳ, đột xuất và hội nghị tổng kết theo chỉ đạo của Trưởng Ban Chỉ đạo; thông báo kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo tại các buổi họp, hội nghị tổng kết.

- Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc công tác tổng kết Nghị quyết của các tỉnh: Bình Dương, Đồng Nai, Tây Ninh.

16. Đồng chí Phó Chủ nhiệm Ủy ban kinh tế của Quốc hội, Ủy viên:

- Chỉ đạo đánh giá kết quả thực hiện về những nội dung được giao trong Nghị quyết 13-NQ/TW, những nội dung thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban Kinh tế của Quốc hội đối với lĩnh vực kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc công tác tổng kết Nghị quyết của các tỉnh: Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên Huế.

17. Đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy viên:

- Chỉ đạo đánh giá kết quả thực hiện và xây dựng báo cáo về những nội dung được giao trong Nghị quyết 13-NQ/TW, những nội dung thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong việc phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Chỉ đạo chuẩn bị chuyên đề: Vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết 13/NQ-TW.

- Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc công tác tổng kết Nghị quyết của các tỉnh: Lạng Sơn, Tuyên Quang, Thái Nguyên.

18. Đồng chí Phó Chủ tịch Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Ủy viên:

- Chỉ đạo đánh giá kết quả thực hiện và xây dựng báo cáo về những nội dung được giao trong Nghị quyết 13-NQ/TW, những nội dung thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam trong việc phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Chỉ đạo chuẩn bị chuyên đề: Vai trò của Hội Nông dân Việt Nam trong tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên nông dân nâng cao nhận thức về kinh tế tập thể, tích cực tham gia xây dựng hợp tác xã; những giải pháp và đề xuất, kiến nghị chính sách hỗ trợ đối với các hợp tác xã do nông dân thành lập, quản lý.

- Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc công tác tổng kết Nghị quyết của các tỉnh: Phú Thọ, Bắc Giang, Quảng Ninh.

19. Đồng chí Cục trưởng Cục Phát triển Hợp tác xã, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Chánh Văn phòng Đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, Ủy viên:

- Chỉ đạo hoạt động của Văn phòng đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã và hoạt động của Tổ Biên tập để phục vụ công tác tổng kết Nghị quyết 13-NQ/TW.

- Giúp Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo trong việc tổng hợp, nghiên cứu ý kiến của các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo và các bộ, ngành, địa phương, kịp thời tham mưu để Trưởng Ban Chỉ đạo và Thường trực Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định.

- Giúp Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo hướng dẫn, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương trong việc tổng kết Nghị quyết 13-NQ/TW.

- Tổng hợp, báo cáo về tình hình triển khai các công việc được phân công theo yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo và Thường trực Ban Chỉ đạo.

Điều 11. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, được hưởng chế độ thù lao từ ngân sách nhà nước theo quy định cho đến khi thực hiện cải cách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp.

Chương III **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ CHẾ ĐỘ HỌP**

Điều 12. Chế độ làm việc

Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ tập thể, đề cao trách nhiệm cá nhân các thành viên Ban Chỉ đạo. Các nội dung, hoạt động quan trọng của Ban Chỉ đạo được quyết định tại Phiên họp thường kỳ hoặc đột xuất dưới sự chủ trì của Trưởng ban Chỉ đạo hoặc Phó Trưởng ban Chỉ đạo khi được ủy quyền. Trong trường hợp không tổ chức được cuộc họp, có thể thông báo và lấy ý kiến các thành viên Ban Chỉ đạo bằng văn bản.

Điều 13. Chế độ họp

1. Ban Chỉ đạo họp khi cần thiết, theo quyết định của Trưởng ban Chỉ đạo.

2. Nội dung cuộc họp, thành phần tham dự cuộc họp và thời điểm tổ chức cuộc họp của Ban Chỉ đạo do Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo (khi Trưởng Ban Chỉ đạo ủy quyền) quyết định.

3. Các cuộc họp của Ban Chỉ đạo phải được thông báo bằng văn bản về nội dung, thời gian và địa điểm tối thiểu trước 03 ngày làm việc. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm nghiên cứu văn bản, chuẩn bị ý kiến thảo luận, bố trí thời gian tham gia đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

4. Thường trực Ban Chỉ đạo tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ đạo cho ý kiến sau cùng trong trường hợp có nhiều ý kiến khác nhau giữa các thành viên Ban Chỉ đạo về cùng một vấn đề trong thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến hoạt động tổng kết Nghị quyết 13-NQ/TW.

5. Kết luận của Trưởng ban Chỉ đạo hoặc Phó Trưởng ban Chỉ đạo (được ủy quyền) tại các cuộc họp được thể hiện bằng văn bản và gửi tới các thành viên để tổ chức triển khai thực hiện.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Quy chế này áp dụng cho các thành viên Ban Chỉ đạo.

Điều 15. Trách nhiệm của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

1. Tạo điều kiện để Ban Chỉ đạo hướng dẫn, kiểm tra và tiến hành các hoạt động có liên quan đến việc thực hiện tổng kết Nghị quyết 13-NQ/TW.

2. Tổ chức tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết 13-NQ/TW ở địa phương, đơn vị mình theo hướng dẫn tại Kế hoạch, Đề cương tổng kết và chấp hành nghiêm túc chế độ báo cáo.

Điều 16. Trách nhiệm kiểm tra, theo dõi, đôn đốc thực hiện

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Quy chế này.

2. Trường hợp cần bổ sung, sửa đổi Quy chế, trên cơ sở đề xuất của các thành viên Ban Chỉ đạo, báo cáo Trưởng ban Chỉ đạo xem xét, quyết định.